

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 182/2019/QĐST - HNGĐ

Bố Trạch, ngày 14 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2019/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1992; trú tại: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Phạm Quốc T, sinh năm 1984; trú tại: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diệu L và anh Phạm Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Chị L và anh T thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Tinh N, sinh ngày 03/12/2017. Sau khi ly hôn hai đương sự thống nhất giao chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung một tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 11/2019 cho đến khi con trưởng thành. Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa

vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu L. thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị L. đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003314 ngày 15 tháng 10 năm 2019; anh T có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L. đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Các đương sự ;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phú Quảng